

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày: 09-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Thanh Sơn.

2/ Ông Hồ Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Thanh H.

Tên gọi khác: Tý N.

Sinh năm: 1990.

Nơi sinh: Ô Môn - Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: phường C, quận O, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn (văn hóa): 01/12;

Dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương C và bà Lý Thị S; có vợ: Nguyễn Thị Bảo Tr

Con có 02 con; anh chị em ruột: 04 người;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 4 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Minh Kh. Nơi cư trú: phường C, quận O, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị S. Nơi cư trú: phường C, quận O, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 28 tháng 4 năm 2018, Dương Thanh H đi bộ từ nhà ra công viên Phường C, quận O, thành phố Cần Thơ, sau đó H đi bộ trên đường 26/3 ra ngã tư, khi đến cách Shop Ng thuộc phường C, quận O, thành phố Cần Thơ khoảng 04 mét thì H phát hiện anh Nguyễn Minh Kh đang ngồi phía trước Shop trong coi bán hàng, trên tay có cầm điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt lấy điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài. H lấy khẩu trang y tế có sẵn trong túi áo khoác của mình đeo che mặt để người khác không phát hiện, rồi H đi lại chỗ anh Kh đang đứng dùng tay phải giật lấy điện thoại, do anh Kh nắm điện thoại quá chặt nên H và anh Kh giằng co làm rơi điện thoại xuống lộ, anh Kh dùng tay nắm cổ áo H lại và dùng tay quơ vào mặt H nên là rớt khẩu trang của H rơi xuống đường lộ. H dùng tay trái của mình gạt tay của Kh ra để bỏ chạy về nhà, sau đó H đến cơ quan công an đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KLĐG ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận O, giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, bị bể vỡ ở phía góc trái màn hình, có ốp lưng màu đen phía sau có ghi chữ adidas là 2.020.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, bị bể vỡ ở phía góc trái màn hình, có ốp lưng màu đen phía sau có ghi chữ adidas; 01 khẩu trang y tế màu xám đã bị đứt một bên dây đeo, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean bò ngắn màu xanh; 01 áo khoác màu đen trắng dài tay.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận O, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho chủ sở hữu 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, bị bể vỡ ở phía góc trái màn hình, có ốp lưng màu đen phía sau có ghi chữ adidas. Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-OM ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đã truy tố Dương Thanh H về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; tuyên bố: Dương Thanh H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”; xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

01 khẩu trang y tế màu xám đã bị đứt một bên dây đeo, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean bò ngắn màu xanh; 01 áo khoác màu đen trắng dài tay.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng và các chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 28 tháng 4 năm 2018, bị cáo Dương Thanh H đã có hành vi dùng tay phải từ phía sau giật chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Minh Kh đang cầm trên tay. Do anh Kh nắm điện thoại quá chặt nên bị cáo và anh Kh giằng co làm điện thoại rơi xuống đất, sau đó, anh Kh dùng tay nắm cổ áo của bị cáo, bị cáo dùng tay trái của mình gạt tay của anh Kh ra để bỏ chạy.

[3] Bị cáo đã lợi dụng thời điểm trời vừa sáng ít người qua lại, anh Kh đang cầm điện thoại trên tay không chú ý quản lý tài sản thì từ phía sau bị cáo bất ngờ giật lấy tài sản của anh Kh và tìm cách nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi này của bị cáo Dương Thanh H đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Quận O truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Trước khi thực hiện hành vi bị cáo đã đeo khẩu trang y tế để che giấu bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cố ý giật mạnh điện thoại nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp. Nhưng do anh Kh giữ điện thoại quá chặt làm điện thoại rơi xuống đường, bị cáo chưa lấy được tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội chưa đạt và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cướp giật tài sản này theo Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo là công dân đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bản thân gây ra. Bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, đang trong độ tuổi lao động nhưng không lo chí thú làm ăn có thu nhập chân chính để nuôi dạy con cái, giúp ích cho gia đình và xã hội, lại có hành vi cướp giật tài sản xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác thể hiện sự liều lĩnh, xem

thường pháp luật của bị cáo. Đồng thời, hành vi này còn gây hoang mang cho người đi đường, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Để giáo dục răn đe bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, thiết nghĩ cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục giúp bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đầu thú trước cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của bản thân; điều kiện kinh tế gia đình khó khăn phải nuôi hai con nhỏ; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về tang vật: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI đã trả lại cho người bị hại nên ghi nhận. Đối với: 01 khẩu trang y tế màu xám đã bị đứt một bên dây đeo, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean bò ngắn màu xanh; 01 áo khoác màu đen trắng dài tay. Đây là đồ dùng bị cáo sử dụng khi phạm tội, không có giá trị lớn, kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 171; Điều 15, Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Dương Thanh H (Tý N)** phạm tội **“Cướp giật tài sản”**.

Xử phạt: **Dương Thanh H (Tý N) 02 (Hai) năm tù.**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2018.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu và hủy gồm: 01 khẩu trang y tế màu xám đã bị đứt một bên dây đeo, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean bò ngắn màu xanh; 01 áo khoác màu đen trắng dài tay.

(Những vật chứng nêu trên được quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKSOM ngày 09/7/2018 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận O, thành phố Cần Thơ).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng đồng, bị bể vỡ ở phía góc trái màn hình, có ốp lưng màu đen phía sau có ghi chữ adidas đã trả lại cho người bị hại nên ghi nhận. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

LƯU THỊ HỒNG NƯƠNG